CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 252 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha: Phần 23 (tiếp theo) - Đức Giê-hô-va duy trì sự thương xót đến ngàn đời.

Tiếp theo bài 251, hôm nay chúng ta suy gẫm phần còn lại của câu 7 trong Xuất Ê-díp-tô ký 34.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:6-7: **Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.**

Bản King James version chép: [6]**And the LORD**[H3068] **passed**[H5674] **by before**[H5921-H6440] **him, and proclaimed**[H7121]**, The LORD**[H3068]**, The LORD**[H3068] **God**[H410]**, merciful**[H7349] **and gracious**[H2587]**, longsuffering**[H750-H639]**, and abundant**[H7227] **in goodness**[H2617] **and truth**[H571]**,** [7]**Keeping**[H5341] **mercy**[H2617] **for thousands**[H505]**, forgiving**[H5375] **iniquity**[H5771] **and transgression**[H6588] **and sin**[H2402]**, and that will by no**[H3808] **means clear**[H5352] **the guilty; visiting**[H6485] **the iniquity**[H5771] **of the fathers**[H1] **upon the children**[H1121]**, and upon the children's**[H1121] **children, unto the third**[H8029] **and to the fourth**[H7256] **generation.**

Có nghĩa là: ***Đức Giê-Hô-Va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy dẫy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lẽ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.***

Xuất Ê-díp-tô ký 34:7: **ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.**

Bản King James version chép câu 7 trên như sau: **Keeping**[H5341] **mercy**[H2617] **for thousands**[H505]**, forgiving**[H5375] **iniquity**[H5771] **and transgression**[H6588] **and sin**[H2402]**, and that will by no**[H3808] **means clear**[H5352] **the guilty; visiting**[H6485] **the iniquity**[H5771] **of the fathers**[H1] **upon the children**[H1121]**, and upon the children's**[H1121] **children, unto the third**[H8029] **and to the fourth**[H7256] **generation.**

Nguyên văn câu 7 này, có nghĩa là: ***Giữ (duy trì) sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác và những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.***

Trong bài 252 này, chúng ta sẽ suy gẫm phần cuối của câu 7, đó là: **và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.**

Bản King James version chép: **visiting**[H6485] **the iniquity**[H5771] **of the fathers**[H1] **upon the children**[H1121]**, and upon the children's**[H1121] **children, unto the third**[H8029] **and to the fourth**[H7256] **generation.**

Có nghĩa là: ***tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.***

Trong thời kỳ cuối cùng này, loài người đã phát minh được nhiều điều mà người ta gọi là khoa học, sáng chế ra nhiều thứ máy móc, tốt có, ác có và người ta đặt tên các sản phẩm đó là thông minh, nhưng thật sự các sản phẩm đó không có trí tuệ, mà là do các chương trình người ta sử dụng trí tuệ và sự hiểu biết của loài người mà đặt vào trong các thiết bị điện tử đó, để các tạo vật hoạt động thay con người làm những công việc theo ý người ta muốn cách ổn định, nhanh hơn và mang lại lợi nhuận cho người ta mà thôi. Khi các thiết bị điện tử trong các sản phẩm đó bị hư hỏng, thì những người sử dụng các thiết bị đó không thể tự sửa chữa được, mà chỉ có những người đã thiết kế và chế tạo các sản phẩm đó mới có thể sửa chữa hoặc thay thế nó mà thôi.

Cuộc sống của loài người xác thịt ở trên trái đất này cũng sẽ chịu ảnh hưởng giống như các sản phẩm kia vậy, nếu người ta không tìm kiếm Đức Chúa Trời để sống và làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Chúng ta đã biết mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài, ấy là để Đức Chúa Trời chọn ra một dòng dõi thánh, là dòng dõi sẽ được kế tự Ngài và được đồng cai trị với Ngài. Để có được một dòng dõi thánh đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt loài người vào trong một môi trường cách xa hoàn toàn với thiên đàng của Đức Chúa Trời và loài người chỉ được hưởng những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên cho loài người trên trái đất này và loài người phải có trách nhiệm duy trì sự sống của các loài động vật, thực vật mà Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên cho loài người cai trị và sử dụng cho cuộc sống của mình.

Khi chúng ta nhìn vào công việc của Đức Giê-Hô-Va sau khi Ngài đã tạo nên loài người và muôn vật trên

đất này, chúng ta không thấy Đức Giê-Hô-Va phán nhiều mạng lệnh với A-đam, nhưng Ngài ban phước cho loài người và ban cho loài ngoài một mạng lệnh:

Sáng thế ký 1:28-31: **Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nầy, ta sẽ ban cho các ngươi mọi thứ cỏ kết hột mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hột giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các ngươi. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Sáng thế ký 2:15-17: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Ngươi được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai ngươi ăn chắc sẽ chết.**

Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại không dặn dò A-đam (loài người) kỹ lưỡng về những công việc mà loài người sẽ phải làm trên đất này và tại sao Đức Giê-Hô-Va lại không cho A-đam biết quyền lực của ma quỷ sẽ lừa dối loài người và phá hoại công việc của Đức Chúa Trời, để loài người biết mà đề phòng?

Trở lại với phần chúng ta vừa nói đến, đó là các sản phẩm mà loài người đã chế tạo ra để làm những công việc mà người ta muốn các thiết bị đó phục vụ mình, đó là những con CHIP mà người ta đã tạo nên các chương trình cho các con CHIP đó và chúng sẽ hoạt động trong các thiết bị, máy móc theo ý muốn của người chế tạo. Những con CHIP đó sẽ làm theo chương trình đã cài sẵn và không thay đổi. Nếu chúng bị hư hỏng, người ta sẽ thay thế con CHIP khác với chương trình giống hệt như vậy.

Đối với loài người (A-đam) được tạo nên bởi hơi thở của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà hơi thở của Đức Giê-Hô-Va chính là sự sống của tâm linh loài người và trong hơi thở đó có đủ tất cả mọi sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có, vì thế cho nên khi loài người đã tạo nên giống như ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thì tự trong chính A-đam, tức là tâm linh của loài người, đã có đủ mọi sự khôn ngoan, thông sáng, hiểu biết, mưu luận, tri thức, vinh hiển ... có trong Đức Chúa Trời, ngoại trừ quyền phép mà thôi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ các tạo vật của Ngài và Ngài biết rõ Sa-tan và các quỷ sứ của nó sẽ chống nghịch lại công việc của Đức Chúa Trời và chúng sẽ tìm đủ mọi cách để tiêu diệt loài người, hòng chiếm đoạt trái đất này. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ những sự cuối cùng ngay từ lúc ban đầu, nên Ngài đã tạo nên muôn vật trong vũ trụ này, với hai vì sáng lớn cùng các ngôi sao và trong muôn vật đó có trái đất này cùng với muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định tạo nên trên đó, trong đó có loài người được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Giê-Hô-Va. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rằng khi Ngài ban phước cho loài người thì Sa-tan cũng sẽ có mặt tại đó và nó sẽ nghe được các Lời mà Ngài sẽ phán với loài người. Đức Giê-Hô-Va biết rõ tất cả mọi sự đó và Đức Giê-Hô-Va biết rằng, Sa-tan không thể biết được kế hoạch của Ngài nên nó sẽ lừa dối loài người và loài người sẽ sa ngã như chính Sa-tan đã sa ngã vậy.

Thi-Thiên 82:6-7: **Ta đã nói: Các ngươi là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các ngươi sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ rằng, loài người ra từ A-đam sẽ sa ngã vì tội lỗi của A-đam và ngay cả khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người một con đường và tỏ cho loài người biết rằng, nếu người ta tin cậy nơi Danh Ngài, vâng giữ, làm theo Lời của Ngài, thì người ta sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời. Trong sự Khôn ngoan và Mưu Luận, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trước rằng, loài người hay chết sẽ phế bỏ Lời của Ngài để làm theo ý muốn của xác thịt mình, nhưng Đức Giê-Hô-Va vạn quân sẽ dùng cánh tay hữu của Ngài (là Lời không bao giờ thay đổi của Ngài) để giải cứu dân Ngài, là dân ra từ hơi thở của Ngài. Bấy giờ, quyền lực của Sa-tan cùng vương quốc của nó sẽ bị huỷ diệt đời đời, còn các thiên sứ thánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời trên thiên đàng sẽ ngợi khen Đức Giê-Hô-Va và kính sợ Ngài đời đời vô cùng.

Ê-sai 42:1-7: **Nầy, đầy tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dụt tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lẽ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các từng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó,**

đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vầy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi ngươi trong sự công bình; ta sẽ nắm tay ngươi và giữ lấy ngươi. Ta sẽ phó ngươi làm giao ước của dân nầy, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục.

Thi-Thiên 98:1-9: **Hãy hát cho Đức Giê-hô-va một bài ca mới; Vì Ngài đã làm những sự lạ lùng: Tay hữu và cánh tay thánh của Ngài đã giải cứu Ngài. Đức Giê-hô-va đã tỏ cho biết sự cứu rỗi Ngài, và lộ ra sự công bình Ngài trước mặt các nước. Ngài đã nhớ lại sự nhân từ và sự thành tín của Ngài đối cùng nhà Y-sơ-ra-ên; Các đầu đất đã thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời chúng tôi. Hỡi cả trái đất, hãy cất tiếng reo mừng cho Đức Giê-hô-va, nức tiếng vui vẻ và hát ngợi khen! Khá dùng đàn cầm và giọng ca Mà hát ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hãy lấy còi và tiếng kèn mà reo mừng trước mặt Vua, tức là Đức Giê-hô-va! Nguyện biển và muôn vật ở trong biển, thế gian cùng những người ở trong thế gian đều nổi tiếng ồn ào lên! Nguyện các sông vỗ tay, núi non cùng nhau hát vui mừng trước mặt Đức Giê-hô-va! Vì Ngài đến đặng đoán xét thế gian: Ngài sẽ lấy sự công bình mà đoán xét thế gian, dùng sự ngay thẳng mà đoán xét muôn dân.**

Ê-sai 59:1-21: **Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các ngươi làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các ngươi đã che khuất mặt Ngài khỏi các ngươi, đến nỗi Ngài không nghe các ngươi nữa. Vì tay các ngươi đã ô uế bởi máu, ngón tay các ngươi đã ô uế bởi tội ác; môi các ngươi nói dối, lưỡi các ngươi lằm bằm sự xấu xa. Trong các ngươi chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cưu mang điều ác và đẻ ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây nầy, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đúng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siếc như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bạn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cưu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mão trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thạnh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; *Khi kẻ thù nghịch kéo đến như nước lũ, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ giương cao một tiêu chuẩn chống lại hắn. (When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him).* Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên ngươi, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng ngươi, sẽ chẳng lìa khỏi miệng ngươi, miệng dòng dõi ngươi, và miệng dòng dõi của dòng dõi ngươi, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, từ trên trời cao Đức Giê-Hô-Va phán tiếng của Ngài xuống cho tất cả dân Y-sơ-ra-ên được nghe, nhưng dân Y-sơ-ra-ên rất sợ hãi tiếng của Đức Giê-Hô-Va, vì trong thân thể của họ, kể cả Môi-se cũng vậy, vì đã bị cầm buộc bởi tội lỗi và quyền lực

của ma quỷ ẩn náu trong thân thể của họ rất sợ tiếng của Đức Giê-Hô-Va. Nhưng Đức Giê-Hô-Va phán tiếng của Ngài không phải là dành cho xác thịt người ta mà là cho tâm linh của họ được nghe, vì Đức Giê-Hô-Va dùng tiếng của Ngài để đánh thức tâm linh của người ta và Lời của Đức Giê-Hô-Va có quyền phép thắp ngọn đèn của Ngài nơi lòng người ta, hầu cho loài người (tâm linh) của người ta nhận biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban sự cứu chuộc cho họ và người ta phải trỗi dậy mà làm theo Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu người ta hết lòng vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Không phải ngẫu nhiên mà Đức Giê-Hô-Va nhắc đến Danh Ngài nhiều lần trong ngày Ngài ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, vì khi Ngài nhắc đến danh Ngài, ấy là để cho tâm linh của người ta nhận biết Ngài, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đang kêu gọi họ trở lại với Ngài.

Lê-vi ký 18:4-5: **Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: **Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt ngươi sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo ngươi thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lịnh Ngài, để ngươi sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban phước cho ngươi trong xứ mà ngươi sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng ngươi xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các ngươi rằng các ngươi hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà ngươi sẽ đi qua sông Giô-đanh đặng nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và trìu mến *(trung thành với)* Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với Môi-se về sự vinh hiển của Ngài, ấy là Ngài phán về Danh Ngài, về bổn tánh của Ngài, về quyền phép của Ngài và sự tôn trọng của Ngài, để Môi-se sẽ dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ là phải **hết lòng hết ý kính mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, hầu cho họ được sống.** Dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mà tâm linh họsẽ được trở nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật.

Vì dân Y-sơ-ra-ên đã phải sống trong ách tôi mọi trong xứ Ê-díp-tô tới hơn bốn trăm năm, nên họ bị ảnh hưởng của sự thờ lạy thần tượng của người Ê-díp-tô, nên Đức Giê-Hô-Va đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên biết rõ sự cai trị của Ngài không phải như các dân trong xứ Ê-díp-tô đã làm đối với các thần tượng hư không của họ, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên nhận biết họ phải thật cẩn thận làm theo Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va và dân Y-sơ-ra-ên phải dạy lại cho con cháu mình trải các đời.

Đức Giê-Hô-Va muốn tuyển của Ngài phải trở nên một nước thầy tế lễ mà chức vụ thầy tế lễ còn có nghĩa là chức vụ luật sư, tức là giáo sư luật, chuyên dạy Luật pháp cho người ta và giúp cho người vi phạm luật pháp nhận biết trách nhiệm của mình trước pháp luật và trước cuộc sống của con cháu mình trải ba, bốn đời sau.

Người tin Chúa thì phải nhận biết quyền phép Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời bao gồm hai phần sự sống và sự chết, sự phước hạnh và sự rủa sả cùng sự báo trả của luật pháp, như Đức Giê-Hô-Va đã phán:

Phục truyền luật lệ ký 30:15-16: **Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt ngươi sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo ngươi thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để ngươi sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban phước cho ngươi trong xứ mà ngươi sẽ vào nhận lấy.**

Luật pháp văn tự sẽ báo trả người ta tuỳ theo công việc người ta làm, hoặc là sự ban phước lành cho những người nào vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời. Sự rủa sả sẽ báo trả cho những người không vâng giữ và không làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, tuỳ theo mức độ vi phạm của người ấy, tội nhẹ thì những tai hoạ, bệnh tật sẽ đến trên thân thể và sản nghiệp của người ấy, tội nặng thì người ấy phải chết.

Khi người tin Chúa (là tuyển dân của Đức Chúa Trời) nhận biết trách nhiệm của mình trước Luật pháp của Đức Chúa Trời thì phải dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho con cháu mình trải các đời và chính người ấy cũng phải gìn giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, hầu cho người và con cháu người được phước lành và được sống, như Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán.

Một điều rất quan trọng mà tuyển dân của Đức Chúa Trời phải nhận biết, đó là sự cai trị của Luật pháp Đức Chúa Trời liên quan từ tổ phụ tới con cháu trải ba bốn đời và như vậy, khi một người nhận biết có sự rủa sả của Luật pháp đang đè nặng trên cuộc đời của mình, thì người đó phải nhận biết đó là công việc của Luật pháp như Đức Giê-Hô-Va đã phán, đó là Ngài ***tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.***

Bản dịch tiếng Việt có nhiều từ ngữ không đúng nghĩa với nguyên bản (tiếng Hê-bơ-rơ) đã khiến cho Lời của Đức Chúa Trời ra đơn giản, khiến người ta coi thường mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Xuất Ê-díp-tô ký 34:7: **ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.**

Bản King James version chép: [7]**Keeping**[H5341] **mercy**[H2617] **for thousands**[H505]**, forgiving**[H5375] **iniquity**[H5771] **and transgression**[H6588] **and sin**[H2402]**, and that will by no**[H3808] **means clear**[H5352] **the guilty; visiting**[H6485] **the iniquity**[H5771] **of the fathers**[H1] **upon the children**[H1121]**, and upon the children's**[H1121] **children, unto the third**[H8029] **and to the fourth**[H7256] **generation.**

Có nghĩa là: ***Duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.***

Chữ mà bản tiếng Việt dịch và chép là **nhân** ***(nhân tội)*** - **visiting**[H6485] trong câu 7 trên, đó là chữ פָּקַד - **pâqad**, số 6485 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự khám xét, sự điều tra, sự giám thị, sự quan sát, sự trông nom, coi sóc, sự để ý đến, sự báo thù, ra lệnh, chỉ thị, sự xét xử, sự trừng phạt, sự ghi nhớ lại, sự giữ lại;***

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **tội** ***(nhân tội)*** - **the iniquity**[H5771] trong câu 7 trên, đó là chữ עָוֹן - **âvôn**, số 5771 ra từ chữ עָוָה - **âvâh**, số 5753 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***Tính khư giữ sự sai lầm, tính ngang ngạnh, tính ngoan cố không chịu sửa chữa sai lầm; sự hư hỏng, sự đồi truỵ, sự tai ác; điều trái với đạo lý; sự cố ý làm sai với điều bảo phải làm; cố ý làm sai với điều quy định;***

Để chúng ta hiểu đúng và chính xác Luật pháp công bình của Đức Giê-Hô-Va đối với loài người, chúng ta hãy trở lại với sự phán xét của Đức Giê-Hô-Va đối với A-đam, khi người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen.

Sáng thế ký 3:16 -19: **Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rủa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.**

Bản King James version chép câu 17 như sau: [17]**And unto Adam**[H121] **he said**[H559]**, because**[H3588] **thou hast hearkened**[H8085] **unto the voice**[H6963] **of thy wife**[H802]**, and hast eaten**[H398] **of the tree**[H6086]**, of which**[H834] **I commanded**[H6680] **thee, saying**[H559]**, Thou shalt not eat**[H398] **of it: cursed**[H779] **is the ground**[H127] **for thy sake**[H5668]**; in sorrow**[H6093] **shalt thou eat**[H398] **of it all**[H3605] **the days**[H3117] **of thy life**[H2416]**;**

Chữ **đất** (...**sẽ bị rủa sả**...)- **the ground**[H127] chép trong câu 17 trên, đó là chữ אֲדָמָה - **adamah**, số 127 ra từ chữ אָדָם - **adam**, số 119 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***đất đai, vườn, ruộng, cơ sở, lý do, nguyên nhân, để trở nên đỏ, để nhộm đỏ;***

Chữ **rủa sả - cursed**[H779] chép trong câu 17, đó là chữ אָרַר - **arar**, số 779 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***bị nguyền rủa, bị tai ương, bị tai hoạ, bị ghét cay, ghét đắng; bị ở dưới sự rủa sả;***

Căn cứ theo sự phán xét của Đức Giê-Hô-Va thì không chỉ trái đất cùng muôn vật trên đất mà Đức Giê-Hô-Va đã giao cho A-đam quản trị sẽ vì tội lỗi của A-đam mà bị rủa sả, bị ghét bỏ, mà cả thân thể xác thịt của A-đam cũng bị sự rủa sả cai trị. Kể từ khi Đức Giê-Hô-Va phán xét A-đam cho đến khi tận thế, ngoại trừ các vùng đất sẽ được giải phóng bằng quyền phép của Danh Đức Chúa Jêsus Christ ra, thì chẳng có nơi nào trên đất này thoát khỏi sự rủa sả của Luật pháp.

Rô-ma 8:1-27: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp**

của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cớ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cớ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. Vả, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta. Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cớ đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tôi sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời. Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy. Vì chúng ta được cứu trong sự trông cậy, nhưng khi người ta đã thấy điều mình trông rồi, ấy không phải là trông nữa: mình thấy rồi, sao còn trông làm chi? Song nếu chúng ta trông điều mình không thấy, ấy là chúng ta chờ đợi điều đó cách nhịn nhục. Cũng một lẽ ấy, Đức Thánh Linh giúp cho sự yếu đuối chúng ta. Vì chúng ta chẳng biết sự mình phải xin đặng cầu nguyện cho xứng đáng; nhưng chính Đức Thánh Linh lấy sự thở than không thể nói ra được mà cầu khẩn thay cho chúng ta. Đấng dò xét lòng người hiểu biết ý tưởng của Thánh Linh là thể nào, vì ấy là theo ý Đức Chúa Trời mà Ngài cầu thế cho các thánh đồ vậy.

Bản King James version chép câu 19 và 20 như sau: [19]**For the earnest**[G603] **expectation** [G603] **of the creature**[G2937] **waiteth** [G553] **for the manifestation**[G602] **of the sons**[G5207] **of God**[G2316]**.** [20]**For the creature**[G2937] **was made**[G5293] **subject**[G5293] **to vanity**[G3153]**, not willingly**[G1635]**, but by reason**[G1223] **of him who hath subjected**[G5293] **the same in hope**[G1680]**,**

Có nghĩa là: ***Vì muôn vật nghiêm túc trông đợi sự tỏ ra của con cái Đức Chúa Trời. Vì muôn vật đã bị bắt phải lệ thuộc (bị chinh phục, bắt phải chịu) sự hư không, không phải bởi sự tự nguyện, nhưng bởi lý do của người (A-đam) cũng bị chinh phục (bị bắt phải chịu, phải bị lệ thuộc) và đang trông đợi như muôn vật.***

Bản tiếng Việt dịch sai khi người dịch chữ **him** thành chữ **Đấng** trong câu 20 trên.

Phao-lô đã viết xuống sự trông đợi của muôn vật trên đất này cũng giống như A-đam (**him)** là người đã vì nghe theo lời vợ mình mà ăn trái cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn và bởi cớ tội lỗi đó mà muôn vật bị bán làm tôi mọi cho ma quỷ (sự hư không) và muôn vật (cũng như A-đam, loài người ra từ A-đam) đã mong đợi con cái của Đức Chúa Trời (tâm linh của loài người được sự sống lại để làm con kế tự Đức Chúa Trời) được thể hiện ra, để được giải cứu, được giải phóng, được giải thoát khỏi quyền lực của sự tối tăm, mà được thờ phượng Đức Chúa Trời trong sự tự do và vinh hiển của Đức Chúa Trời.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen và vì cớ tội lỗi đó mà muôn vật trên đất, ra từ đất, trong đó có thân thể xác thịt của loài người, phải bị bán cho tội lỗi, ngay cả khi

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đưa Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ vào thế gian này, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng phải sắm sẵn cho Con Ngài một thân thể, đó là Đức Giê-Hô-Va đã chọn trong chi phái Giu-đa, thuộc về dòng vua Đa-vít vào đời thứ bảy mươi sáu (76) kể từ A-đam, để khi Con một của Đức Chúa Trời được sanh ra trong thân thể xác thịt, thì Ngài là đời thứ bảy mươi bảy (77), hầu cho kế hoạch giải cứu loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết được ứng nghiệm theo luật năm Hân Hỷ của Đức Giê-Hô-Va.

Mặc dầu vậy, sự phán xét của Đức Giê-Hô-Va đối với tội lỗi của A-đam cũng ảnh hưởng trên thân thể của Đức Chúa Jêsus, như Lời Chúa có chép:

Ê-sai 53:1-12: **Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lằn roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thảy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên câm ở trước mặt kẻ hớt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cớ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thạnh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ.Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bắt với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.**

Hê-bơ-rơ 2:9-18: **Nhưng Đức Chúa Jêsus nầy, mà đã ở dưới các thiên sứ một chút, chúng ta thấy Ngài, vì sự chết Ngài đã chịu được đội mão triều vinh hiển tôn trọng. Ấy vậy, bởi ân điển của Đức Chúa Trời, Đức Chúa Jêsus đã vì mọi người nếm sự chết. Thật, Đấng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lắm. Vì Đấng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta. Vậy thì, vì con cái có phần về huyết và thịt, nên chính Đức Chúa Jêsus cũng có phần vào đó, hầu cho Ngài bởi sự chết mình mà phá diệt kẻ cầm quyền sự chết, là ma quỷ, lại cho giải thoát mọi người vì sợ sự chết, bị cầm trong vòng tôi mọi trọn đời. Vì quả thật không phải Ngài đến vùa giúp các thiên sứ, bèn là vùa giúp dòng dõi của Áp-ra-ham. Nhân đó, Ngài phải chịu làm giống như anh em mình trong mọi sự, hầu cho đối với Đức Chúa Trời, trở nên thầy tế lễ thượng phẩm, hay thương xót và trung tín, đặng đền tội cho chúng dân. Vả, vì chính mình Ngài chịu khổ trong khi bị cám dỗ, nên có thể cứu những kẻ bị cám dỗ vậy.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn tuyển của Ngài phải nhận biết sự công bình của Luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, mà vâng phục Luật pháp cùng dạy Luật pháp đó cho con cháu mình trải các đời, vì Luật pháp đó là con đường dẫn người ta đến sự cứu chuộc.

Chúng ta hãy chú ý về mọi Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với những người Giu-đa đã tin Ngài, vì các Lời của Chúa Jêsus đều là thần linh và sự sống, nghĩa là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Giăng 8:31-32: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các ngươi.**

Bản King James version chép: [31]**Then**[G3767] **said**[G3004] **Jesus**[G2424] **to those**[G3588] **Jews**[G2453] **which**[G3588] **believed**[G4100]

on him, If[G1437] **ye continue**[G3306] **in my word**[G3056]**, then are ye my disciples**[G3101] **indeed**[G230]**; 32And ye shall know**[G1097] **the truth**[G225]**, and the truth**[G225] **shall make**[G1659] **you free**[G1659]**.**

Có nghĩa là: ***Bấy giờ, Chúa Jêsus phán với những người Giu-đa đã tin Ngài: Nếu các ngươi tiếp tục (vâng giữ, duy trì) trong Lời (văn tự) của Ta, thì các ngươi quả thật là môn đồ Ta, các ngươi sẽ biết Lẽ thật và Lẽ thật sẽ giải phóng các ngươi.***

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **đạo** (**đạo ta**) - **word**[G3056] trong câu 31 trên, đó là chữ λόγος - **logos**, số 3056 ra từ chữ λέγω - **lego**, số 3004 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***Lời đã được nói ra, đã được giảng ra và được chép xuống thành văn tự; Những sự được tỏ ra, những công việc được tỏ ra và được chép xuống thành văn tự;***

Cho đến tận ngày nay, rất nhiều người tin Chúa vẫn hành động như những người Giu-đa khi xưa đã nghi ngờ Đức Chúa Jêsus vậy, họ vẫn chưa nhận biết một Lẽ thật không thể thay đổi, đó là Đức Chúa Jêsus Christ, Con một của Đức Chúa Trời, Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao và Ngài với Đức Chúa Cha là một. Vậy, nếu Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha là một thì các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán cũng là Lời của Đức Chúa Trời và các Lời mà Đức Chúa Trời đã phán và được chép trong Kinh-Thánh cũng là Lời của Con một Đức Chúa Trời phán vậy, vì Con một Đức Chúa Trời còn được xưng là Lời Đức Chúa Trời (*Khải huyền 19:13*).

Giăng 10:22-38: **Tại thành Giê-ru-sa-lem có giữ lễ Khánh Thành đền thờ. Bấy giờ là mùa đông; Đức Chúa Jêsus đi dạo trong đền thờ, dưới hiên cửa Sa-lô-môn. Người Giu-đa nhóm xung quanh Ngài mà nói rằng: Thầy để chúng tôi nghĩ vơ vẫn mãi cho đến khi nào? Nếu thầy là Đấng Christ, hãy nói rõ cho chúng tôi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta đã bảo các ngươi, mà các ngươi không tin; những việc ta nhân danh Cha ta mà làm đều làm chứng cho ta. Nhưng các ngươi không tin ta, vì các ngươi chẳng phải là chiên của ta. Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta. Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta. Cha ta là Đấng lớn hơn hết đã cho ta chiên đó, và chẳng ai cướp nổi chiên đó khỏi tay Cha. Ta với Cha là một. Người Giu-đa lại lượm đá đặng ném Ngài, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta đã làm trước mắt các ngươi lắm việc lành bởi Cha đến; vì việc chi mà các ngươi ném đá ta? Người Giu-đa trả lời rằng: Ấy chẳng phải vì một việc lành mà chúng ta ném đá ngươi, nhưng vì lỗi lộng ngôn: ngươi là người, mà tự xưng là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Trong luật pháp của các ngươi há chẳng chép rằng: Ta đã phán: Các ngươi là các thần, hay sao? Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cớ sao các ngươi cáo ta là nói lộng ngôn? Ví bằng ta không làm những việc của Cha ta, thì các ngươi chớ tin ta. Còn nếu ta làm, thì, dầu các ngươi chẳng tin ta, hãy tin những việc ta, để các ngươi hiểu và biết rằng Cha ở trong ta và ta ở trong Cha.**

Chúa Jêsus đã phán rõ rằng: **Nếu luật pháp gọi những kẻ được lời Đức Chúa Trời phán đến là các thần, và nếu Kinh Thánh không thể bỏ được, thì ta đây, là Đấng Cha đã biệt ra thánh, và sai xuống thế gian, nói: Ta là Con Đức Chúa Trời, cớ sao các ngươi cáo ta là nói lộng ngôn?**

Luật pháp là Lời của Đức Chúa Trời và không thể bỏ được. Vậy thì tại sao cho đến ngày nay, nhiều người tin Chúa vẫn còn để cho những kẻ vô tín, cứng lòng, kiêu ngạo, tự xưng mình là thầy những người khác, mà nói rằng, *thời kỳ này là thời kỳ ân điển chứ không phải thời kỳ luật pháp nữa, vì không ai có thể làm trọn luật pháp được nên Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài đến thế gian này để làm trọn luật pháp rồi và như vậy, người tin Chúa ngày nay cứ tin Chúa Jêsus là được cứu rỗi rồi, không còn phải làm trọn luật pháp nữa!*

Điều gì đã khiến cho những người đã tin Chúa như những người Giu-đa lại bắt bớ và đòi ném đá Đức Chúa Jêsus? Điều gì có thể khiến cho những người tin Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc trong thời kỳ sau rốt này, lại có thể nói nghịch lại các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy như vậy?

Câu trả lời đó là: những người đó đã không bền lòng đi trong Lời của Đức Chúa Trời, nên họ không thể là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và họ không thể biết được Lẽ thật của Nước Đức Chúa Trời. Tâm trí của những người đó vẫn đang ở dưới sự rủa sả của Luật pháp Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng: **"Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho ngươi tại đó."** Nếu người tin Chúa mà không có Lời Chúa ở trong lòng, thì Đức Chúa Trời không thể chúc phước cho người đó được và như vậy, người đó không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Nếu mắt của người tin Chúa mà không nhìn vào Lời Đức Chúa Trời để nhận biết ý muốn của Đức Chúa Trời thì con mắt thuộc linh của người không thể nhìn thấy những sự mầu nhiệm, là Lẽ thật giấu trong Lời văn tự của Đức Chúa Trời, đồng nghĩa với việc người đó không được giải phóng khỏi sự rủa sả của Luật pháp.

1 Phi-e-rơ 2:1-8: **Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian giảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa thiêng liêng *(thuộc linh)* của đạo, như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó lớn lên mà được rỗi linh hồn, nếu anh em đã nếm biết Chúa là ngọt ngào. Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thiêng liêng *(thuộc linh)*, làm chức tế lễ thánh, đặng dâng của tế lễ thiêng liêng, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Nầy, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp váp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi.**

Sứ đồ Phao-lô đã gửi thư cho Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ tại thành Rô-ma và chỉ ra cho những người tin Chúa trong Hội-Thánh biết rằng: **Vì chúng ta biết rằng muôn vật đều than thở và chịu khó nhọc cho đến ngày nay; không những muôn vật thôi, lại chúng ta, là kẻ có trái đầu mùa của Đức Thánh Linh, cũng than thở trong lòng, đang khi trông đợi sự làm con nuôi, tức là sự cứu chuộc thân thể chúng ta vậy.**

Nhiều người tin Chúa trong Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ tại thành Rô-ma đã nhận được trái của Đức Thánh-Linh, nghĩa là nhiều người đã nhận được các ân tứ của Đức Thánh-Linh, nhưng hầu như chưa có ai được giải cứu thân thể xác thịt mình ra khỏi sự rủa sả của Luật pháp !

Tại sao điều đó vẫn còn đang xảy ra trong nhiều Hội-Thánh của Đấng Christ ở trên đất này như vậy?

Câu trả lời, đó là vì người ta đã không tôn trọng Luật pháp của Đức Chúa Trời, là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và được chép xuống trong Kinh-Thánh, là năm sách đầu tiên (từ sách Sáng thế ký đến Phục truyền luật lệ ký) trong Kinh-Thánh.

Một câu hỏi mà những người tin Chúa phải biết câu trả lời, đó là: ***Dân Y-sơ-ra-ên đại diện cho ai?***

Danh **Y-sơ-ra-ên** không phải chỉ nói về một dân tộc mà người thế gian gọi họ là dân Do-thái, nhưng nói về một dân mà Lời Chúa chép là: **Y-sơ-ra-ên vốn là dân biệt riêng ra thánh cho Đức Giê-hô-va; vốn là trái đầu mùa của hoa lợi Ngài. Phàm những kẻ nuốt dân ấy sẽ có tội; tai vạ sẽ lâm trên họ, Đức Giê-hô-va phán vậy.** (Giê-rê-mi 2:3) Dân Y-sơ-ra-ên là bóng về một dân thánh của Đức Giê-hô-va, tức là ***dân được quyền cai trị như Vua và có quyền phép của Con Vua,*** là ý nghĩa của chữ Y-sơ-ra-ên trong tiếng Hê-bơ-rơ.

Dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt không phải là dân Y-sơ-ra-ên thật, nhưng trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ mới đúng là Y-sơ-ra-ên thật, vì họ sẽ đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

Lu-ca 22:28-30: **Còn như các ngươi, đã bền lòng theo ta trong mọi sự thử thách ta, nên ta ban nước cho các ngươi, cũng như Cha ta đã ban cho ta vậy, để các ngươi được ăn uống chung bàn trong nước ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

Khải huyền 19:11-16: **Bấy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lẽ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Mắt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mão triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thạnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa.**

Đức Chúa Jêsus Christ là **Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa.** Vậy thì ai là các vua được Đức Chúa Jêsus Christ làm Vua mình? Đó là những người được chọn làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ, như Đức Chúa Jêsus đã phán và được chép trong sách Lu-ca mà chúng ta vừa mới đọc.

Chúng ta hãy nhớ rằng, Đức Chúa Trời đã phán lời của Ngài ra ấy là để loài người (tâm linh) sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Lời của Ngài mà được sự sống lại và sự sống đời đời, chứ không phải là để loài người đọc thuộc lòng như người thế gian thực hành tôn giáo của họ. Vì thế cho nên, khi chúng ta đọc Lời của Đức

Chúa Trời thì chúng ta phải hiểu rằng, ấy là vì tình yêu thương mà Đức Chúa Trời đã ban cho chúng ta các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, và chúng ta chỉ có thể nhận được tình yêu của Đức Chúa Trời khi chúng ta hết lòng tin cậy, vâng giữ và làm theo Lời của Ngài.

Để được giải cứu, giải phóng, giải thoát khỏi sự rủa sả của luật pháp, người tin Chúa phải hiểu rõ sự cai trị công bình của Luật pháp Đức Chúa Trời. Hết thảy người tin Chúa phải nhìn vào cuộc đời của mình, xem có những sự gì đang đeo đuổi mình, tức là những sự không đúng như Lời Đức Chúa Trời đã hứa ban cho những người nào thật lòng yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời và tôn kính Danh Ngài sẽ nhận được. Nếu người tin Chúa phát hiện trong cuộc đời của mình có những sự không đúng như Lời Chúa đã hứa cho, thì những sự đó là bằng chứng về những sự rủa sả của Luật pháp đã và đang cai trị trên cuộc đời của mình.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-14: **Nếu ngươi nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho ngươi ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ ban cho ngươi sự trổi hơn mọi dân trên đất. Nếu ngươi nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình ngươi. Ngươi sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể ngươi, hoa quả của đất ruộng ngươi, sản vật của sinh súc ngươi, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái ngươi, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của ngươi đều sẽ được phước! Ngươi sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng ngươi bị đánh bại trước mặt ngươi; chúng nó sẽ do một đường ra đánh ngươi, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt ngươi. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng ngươi tại trong kho lúa và trong các công việc của ngươi; Ngài sẽ ban phước cho ngươi trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho ngươi. Nếu ngươi gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập ngươi làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng ngươi; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng ngươi được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ ngươi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi sẽ làm cho ngươi được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể ngươi, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng ngươi được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ ngươi để ban cho ngươi. Đức Giê-hô-va sẽ vì ngươi mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay ngươi. Ngươi sẽ cho nhiều nước vay, còn ngươi không vay ai. Nếu ngươi nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi mà ngày nay ta truyền cho ngươi gìn giữ làm theo, và nếu không lìa bỏ một lời nào ta truyền cho ngươi ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt ngươi ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, ngươi sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp.**

Trên đây là sự báo trả công bình của Luật pháp Đức Chúa Trời dành cho những người nào **nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài.**

Bây giờ chúng ta hãy xem sự báo trả của Luật pháp công bình đối với **những người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài**

Phục truyền luật lệ ký 28:15-45: **Nhưng nếu ngươi không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho ngươi ngày nay, thì nầy là mọi sự rủa sả sẽ giáng xuống trên mình ngươi và theo kịp ngươi. Ngươi sẽ bị rủa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của ngươi cũng bị rủa sả, hoa quả của thân thể ngươi, bông trái của đất ruộng ngươi, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái ngươi, đều sẽ bị rủa sả! Ngươi sẽ bị rủa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cớ ngươi làm điều ác, và lìa bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc ngươi bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho ngươi sự rủa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi ngươi cho đến chừng nào nó diệt ngươi mất khỏi đất mà ngươi sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại ngươi, khiến cho các nỗi đó đuổi theo ngươi cho đến khi ngươi bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu ngươi sẽ như đồng, và đất dưới chân ngươi sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất ngươi, cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ngươi bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Ngươi sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; ngươi sẽ bị xô đùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. Thây ngươi sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời**

và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho ngươi ghẻ chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghẻ ngứa, và lác, mà ngươi không thể chữa lành; lại giáng cho ngươi sự sảng sốt, sự đui mù, và sự lãng trí; đang buổi trưa, ngươi sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; ngươi không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho. Ngươi sẽ làm lễ hỏi một người nữ, nhưng một người nam khác lại nằm cùng nàng; ngươi cất một cái nhà, nhưng không được ở; ngươi trồng một vườn nho, song không được hái trái. Con bò ngươi sẽ bị giết trước mặt ngươi, song ngươi không được ăn thịt nó; lừa ngươi sẽ bị ăn cắp hiện mắt ngươi, nhưng không ai trả nó lại; chiên ngươi sẽ bị nộp cho kẻ thù nghịch, nhưng ngươi không có ai giải cứu nó. Các con trai và con gái ngươi sẽ bị nộp cho dân ngoại bang có mắt ngươi thấy, hằng ngày hao mòn vì trông mong chúng nó; song tay ngươi không còn sức cứu vớt. Một dân tộc mà ngươi chưa hề biết sẽ ăn lấy thổ sản và mọi công lao của ngươi; ngươi sẽ bị hiếp đáp và giày đạp không ngớt; trở nên điên cuồng vì cảnh tượng mắt mình sẽ thấy. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho ngươi một thứ ung độc tại trên đầu gối và chân, không thể chữa lành được, từ bàn chân chí chót đầu. Đức Giê-hô-va sẽ dẫn ngươi và vua mà ngươi đã lập trên mình, đến một nước mà ngươi và tổ phụ ngươi chưa hề biết. Ở đó, ngươi sẽ hầu việc các thần khác bằng cây, bằng đá; trong các dân tộc mà Đức Giê-hô-va sẽ dẫn ngươi đến, ngươi sẽ thành một sự kinh hãi, tục ngữ, và tiếu đàm. Ngươi sẽ đem gieo nhiều mạ trong ruộng mình, nhưng mùa gặt lại ít, vì sẽ bị cào cào ăn sạch. Ngươi trồng nho, song không được uống rượu và không gặt hái chi hết, vì sâu bọ sẽ ăn phá đi. Ngươi sẽ có cây ô-li-ve trong cả địa phận mình, nhưng lại không được xức dầu, vì cây ô-li-ve sẽ rụng trái. Ngươi sẽ sanh con trai và con gái, nhưng chúng nó không thuộc về ngươi, vì chúng nó sẽ bị bắt làm mọi. Con rầy sẽ ăn hết cây cối và thổ sản của ngươi. Khách lạ ở giữa ngươi sẽ lướt trên ngươi càng ngày càng cao; còn ngươi, lại hạ xuống càng ngày càng thấp: họ sẽ cho ngươi vay, còn ngươi chẳng hề cho vay lại, họ sẽ ở đằng đầu, còn ngươi ở đằng đuôi. Hết thảy những sự chúc rủa sả nầy sẽ giáng trên ngươi, đuổi ngươi và theo kịp, cho đến chừng nào ngươi bị hủy diệt, bởi vì ngươi không có nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, và không giữ các điều răn và luật lệ mà Ngài truyền cho ngươi.

Rất nhiều người tin Chúa đã bị sự rủa sả của luật pháp đeo đuổi, dù những người đó có lòng kính sợ Chúa và yêu mến Chúa (theo cách họ nghĩ là trung tín nhóm thờ phượng Chúa và học Lời Chúa) và những người đó luôn kêu cầu xin Chúa chữa lành và xin Chúa ban phước cho, nhưng họ đã không nhận được sự trả lời như họ đã mong đợi. Rất nhiều người giữ chức vụ người rao giảng Tin-Lành thuộc nhiều hệ phái khác nhau đã suy luận rằng, ***ấy là Đức Chúa Trời muốn họ chịu như vậy để họ bám lấy Chúa!*** Hoặc: ***Đức Chúa Trời không muốn họ được giàu có, e khi họ giàu có rồi, họ sẽ bỏ Chúa!***

Kinh-Thánh chép rõ rằng**: Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời** ***tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.***

Vậy thì làm thế nào để chúng ta, là những người tin Đức Chúa Jêsus Christ, được giải thoát khỏi sự rủa sả của luật pháp này?

Nhiều người tin Chúa đã in trí vào Lời Chúa chép trong Ga-la-ti 3: 13: **"Đấng Christ đã chuộc chúng ta khỏi sự rủa sả của luật pháp, bởi Ngài đã nên sự rủa sả vì chúng ta, vì có lời chép: Đáng rủa thay là kẻ bị treo trên cây gỗ"**, và họ tin rằng, ***sự rủa sả của Luật pháp sẽ không thể đến trên cuộc đời của họ nữa!***

Nếu nói như vậy, thì ***tại sao chúng ta phải tuyên xưng đức tin khi tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình thì chúng ta mới được cứu, khi mà Đức Chúa Jêsus Christ đã chịu chết trên thập tự giá một lần đủ cho cả nhân loại?***

Chúng ta biết rằng, tự Luật pháp không làm trọn chi hết, cũng như tự những con đường người ta xây dựng trên đất này sẽ không tự động đưa người ta tới nơi người ta muốn, mà tự mỗi người phải đi trên những con đường mà người ta chọn để tới được nơi mình muốn. Cũng một lẽ đó, giá cứu chuộc đã được Đức Chúa Trời ban cho loài người qua sự hy sinh của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng hết thảy loài người sẽ hư mất đời đời nếu như người ta không lấy đức tin trong sự hiểu biết mà tìm đến với giá cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người. Cũng một lẽ đó, sự rủa sả sẽ không tự động rời khỏi cuộc đời của những người tin Chúa, cho đến khi nào người tin Chúa thi hành đức tin của mình, làm theo Luật pháp và hiệp với Lẽ thật để tiếp nhận giá cứu chuộc thân thể mình ra khỏi sự rủa sả của Luật pháp.

Chúng ta hãy xem sứ đồ Phao-lô (vốn là Sau-lơ), một người Pha-ri-si giỏi Luật pháp của Môi-se, am hiểu ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, sốt sắng trong công việc thờ phượng Đức Chúa Trời, nhưng ông đã không thoát khỏi sự

rủa sả của luật pháp cho đến khi ông được Đức Thánh-Linh tỏ cho ông biết Lẽ thật.

Rô-ma 7:1-25: **Hỡi anh em (vì tôi nói với những kẻ biết luật pháp), vậy anh em há chẳng biết rằng luật pháp chỉ cai trị người ta khi còn sống hay sao? Cho nên, đàn bà có chồng, hễ chồng còn sống bao lâu, thì luật pháp buộc phải theo chồng bấy lâu; nhưng nếu chồng chết, thì người vợ được thoát khỏi luật pháp đã buộc mình với chồng. Vậy nếu đang lúc chồng còn sống, mà vợ đi lấy người khác, thì phải bị kêu là đàn bà ngoại tình; nhưng nếu chồng chết, thì vợ được buông tha khỏi luật pháp, dầu lấy người khác cũng chẳng phải là đàn bà ngoại tình vậy. Hỡi anh em ta, anh em cũng như vậy, bởi thân thể của Đấng Christ, anh em đã chết về luật pháp, đặng thuộc về người khác, tức là người đã từ kẻ chết sống lại, hầu cho chúng ta được kết quả cho Đức Chúa Trời. Vì khi chúng ta còn sống theo xác thịt, thì các tình dục xấu xa bị luật pháp xui khiến, hành động trong chi thể chúng ta và kết quả cho sự chết. Nhưng bây giờ chúng ta đã chết về luật pháp, là điều bắt buộc mình, thì được buông tha khỏi luật pháp đặng hầu việc Đức Chúa Trời theo cách mới của Thánh Linh, chớ không theo cách cũ của văn tự. Vậy chúng ta sẽ nói làm sao? Luật pháp há là tội lỗi sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng tôi chỉ bởi luật pháp mà biết tội lỗi; vì nếu luật pháp không nói: Ngươi chớ tham lam, thì tôi đã không biết sự tham lam. Ấy là tội lỗi đã nhân dịp, bởi điều răn mà sanh ra mọi thứ ham muốn trong lòng tôi: vì không có luật pháp thì tội lỗi chết đi. Ngày xưa tôi không có luật pháp mà tôi sống; nhưng khi điều răn đến, thì tội lỗi lại sống, còn tôi thì chết; vậy thì té ra điều răn vốn nên làm cho tôi sống, đã dắt tôi đến sự chết. Vì tội lỗi đã nhân dịp, dùng điều răn dỗ dành tôi và nhân đó làm cho tôi chết. Ấy vậy, luật pháp là thánh, điều răn cũng là thánh, công bình và tốt lành. Vậy thì điều lành trở làm cớ cho tôi chết sao? Chẳng hề như vậy! Nhưng ấy là tội lỗi đã làm cho tôi chết, hầu khi nó nhân điều lành làm chết tôi, tự bày ra nó là tội lỗi; đến nỗi tội lỗi nhân điều răn trở nên cực ác. Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng *(thuộc linh)*; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bề trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.**

Bản King James version chép câu 25 như sau: [25]**I thank**[G2168] **God**[G2316] **through**[G1223] **Jesus**[G2424] **Christ**[G5547] **our Lord**[G2962]**. So**[G686] **then**[G686] **with the mind**[G3563] **I myself serve**[G1398] **the law**[G3551] **of God**[G2316]**; but with the flesh**[G4561] **the law**[G3551] **of sin**[G266]**.**

Có nghĩa là: ***Tôi cảm tạ Đức Chúa Trời thông qua (xuyên qua, do, bởi, tại) Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa của chúng ta. Như vậy, với sự hiểu biết trong tâm trí tôi phục Luật pháp của Đức Chúa Trời; nhưng thân thể xác thịt tôi phục Luật pháp của tội lỗi.***

Chữ **luật pháp** chép trong câu 25 trên, đó là chữ νόμος - **nomos**, số 3551 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***Luật pháp, bao gồm cả năm sách của Môi-se.***

Trong câu 25 này, Phao-lô đã tỏ cho chúng ta biết rằng, thông qua Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ mà ông được biết Lẽ thật (mà Phao-lô gọi đó là **Luật pháp của Đức Chúa Trời**). Phục **luật pháp của tội lỗi** nghĩa là vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn mà thân thể xác thịt của người ta phải vâng giữ và làm theo văn tự của Kinh-Thánh, vì Luật pháp đó tỏ cho người ta biết tội lỗi.

Phao-lô đã viết tiếp trong thử gửi cho Hội-Thánh tại thành Rô-ma.

Rô-ma 8:1-17: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cớ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi**

chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cớ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cớ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để tỏ cho chúng ta biết, khi tâm linh của chúng ta phục Luật pháp của Đức Chúa Trời và bắt thân thể xác thịt của chúng ta phục Luật pháp của sự tội và sự chết, đó chính là chìa khoá giúp chúng ta bẻ gãy sự rủa sả của luật pháp trên cuộc đời của chúng ta, nghĩa là chúng ta huỷ phá những sự rủa sả đã truyền lại từ tội lỗi của tổ phụ trải ba, bốn đời trên cuộc đời của chúng ta.

Rô-ma 8:11-13: **Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống.**

Bản King James version chép: [11]**But if**[G1437] **the Spirit**[G4151] **of him that raised**[G1453] **up Jesus**[G2424] **from the dead**[G3498] **dwell**[G3611] **in you, he that raised**[G1453] **up Christ**[G5547] **from the dead**[G3498] **shall also**[G2532] **quicken**[G2227] **your**[G5216] **mortal**[G2349] **bodies**[G4983] **by his Spirit**[G4151] **that dwelleth**[G1774] **in you.** [12]**Therefore**[G686-G3767]**, brethren**[G80]**, we are debtors**[G3781]**, not to the flesh**[G4561]**, to live**[G2198] **after**[G2596] **the flesh**[G4561]**.** [13]**For if**[G1437] **ye live**[G2198] **after**[G2596] **the flesh**[G4561]**, ye shall die**[G599]**: but if**[G1487] **ye through the Spirit**[G4151] **do mortify**[G2289] **the deeds**[G4234] **of the body**[G4983]**, ye shall live**[G2198]**.**

Thông qua quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật mà tâm linh của người tin Chúa được nhận biết Lẽ thật và ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va (là tâm linh loài người) được thắp sáng trở lại và nhờ quyền phép của sự sáng thật (tức là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống) mà quản trị tâm trí của xác thịt bắt phải noi theo và vâng phục Luật pháp văn tự, là Luật pháp của sự tội và sự chết. Khi tâm trí của xác thịt được thấy quyền phép của Nước Đức Chúa Trời thì nó sẽ bị bắt phục và kể từ đó, tâm trí xác thịt sẽ phục Luật pháp của sự tội và sự chết và bấy giờ, thân thể đó được sự sống lại, hay nói một cách chính xác là nó được phục hồi lại danh phận thật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho, khi Ngài lấy bụi đất để tạo nên thân thể đó từ lúc ban đầu, còn được gọi là cái bình, cái khung, cái khuôn, là nhà tạm của tâm linh (A-đam) loài người, chứ thân thể đó không còn sử dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác để sống theo ý nó nữa.

Trước khi thân thể xác thịt của người ta được sống lại theo đúng danh phận mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho nó, thì nó không thể phục được Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời, vì thân thể đó đã bị bán cho tội lỗi từ khi nó còn nằm trong bụng mẹ và khi thân thể đó được sanh ra khỏi lòng mẹ, nó liền bị ma quỷ sử dụng như một công cụ cho sự gian ác, mà thân thể xác thịt đó không thể tự giải cứu mình được.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn hết thảy tuyển dân của Ngài phải nhận biết Luật pháp công bình mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (năm 1444B.C.) đó là tốt lành, vì Luật pháp đó là con đường dẫn người ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc nhân loại.

Trở lại với mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, được chép trong Xuất Ê-díp-tô ký 34:7:

Xuất Ê-díp-tô ký 34:7: **ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kẻ có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.**

Bản King James version chép câu 7 trên như sau: **Keeping[H5341] mercy[H2617] for thousands[H505], forgiving[H5375] iniquity[H5771] and transgression[H6588] and sin[H2402], and that will by no[H3808] means clear[H5352] the guilty; visiting[H6485] the iniquity[H5771] of the fathers[H1] upon the children[H1121], and upon the children's[H1121] children, unto the third[H8029] and to the fourth[H7256] generation.**

Nguyên văn câu 7 này, có nghĩa là: ***Giữ* (*duy trì) sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác và những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.***

Khi Đức Giê-Hô-Va phán rằng Ngài ***Giữ* (*duy trì) sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác và những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kẻ có tội là vô tội;*** thì điều đó cũng có nghĩa là Đức Giê-Hô-Va sẽ ***duy trì sự tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.***

Khi chúng ta nhìn vào sự cai trị của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với loài người, chúng ta thấy Ngài thật rất nhân từ và giàu lòng thương xót, đúng như Lời Chúa đã chép trong Thi-Thiên 103 vậy.

Thi-Thiên 103:1-22: **Hỡi linh hồn ta, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Mọi điều gì ở trong ta hãy ca tụng danh thánh của Ngài! Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, chớ quên các ân huệ của Ngài. Ấy là Ngài tha thứ các tội ác ngươi, chữa lành mọi bệnh tật ngươi, cứu chuộc mạng sống ngươi khỏi chốn hư nát, lấy sự nhân từ và sự thương xót mà làm mão triều đội cho ngươi. Ngài cho miệng ngươi được thỏa các vật ngon, tuổi đang thì của ngươi trở lại như của chim đại bàng. Đức Giê-hô-va thi hành sự công bình và sự ngay thẳng cho mọi người bị hà hiếp. Ngài bày tỏ cho Môi-se đường lối Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên biết các công việc Ngài. Đức Giê-hô-va có lòng thương xót, hay làm ơn, chậm nóng giận, và đầy sự nhân từ. Ngài không bắt tôi luôn luôn, cũng chẳng giữ lòng giận đến đời đời. Ngài không đãi chúng tôi theo tội lỗi chúng tôi, cũng không báo trả chúng tôi tùy sự gian ác của chúng tôi. Vì hễ các tầng trời cao trên đất bao nhiêu, thì sự nhân từ Ngài càng lớn cho kẻ nào kính sợ Ngài bấy nhiêu. Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu, thì Ngài đã đem sự vi phạm chúng tôi khỏi xa chúng tôi bấy nhiêu. Đức Giê-hô-va thương xót kẻ kính sợ Ngài, khác nào cha thương xót con cái mình vậy. Vì Ngài biết chúng tôi nắn nên bởi giống gì, Ngài nhớ lại rằng chúng tôi bằng bụi đất. Đời loài người như cây cỏ; Người sanh trưởng khác nào bông hoa nơi đồng; Gió thổi trên bông hoa, kìa nó chẳng còn, chỗ nó không còn nhìn biết nó nữa. Song sự nhân từ Đức Giê-hô-va hằng có đời đời. Cho những người kính sợ Ngài, và sự công bình Ngài dành cho chắt chít của họ. Tức là cho người nào giữ giao ước Ngài, và nhớ lại các giềng mối Ngài đặng làm theo. Đức Giê-hô-va đã lập ngôi Ngài trên các tầng trời, Nước Ngài cai trị trên muôn vật. Hỡi các thiên sứ của Đức Giê-hô-va, là các đấng có sức lực làm theo mạng lệnh Ngài, hay vâng theo tiếng Ngài, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi cả cơ binh của Đức Giê-hô-va, là tôi tớ Ngài làm theo ý chỉ Ngài, hãy ca tụng Đức Giê-hô-va! Hỡi các công việc của Đức Giê-hô-va, trong mọi nơi nước Ngài, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va!**

Hết phần 23.